

Số: 388/2015/NQ-HĐND

Điện Biên, ngày 10 tháng 11 năm 201

NGHỊ QUYẾT

**Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác
khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép
của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên**

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN
KHÓA XII - KỶ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28 tháng 8 năm 2001;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí, lệ phí; Nghị định số 24/2006/NĐ-CP ngày 06 tháng 3 năm 2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26/3/2012 của Chính phủ Quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 02/2014/TT-BTC ngày 02 tháng 01 năm 2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí, lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC ngày 09 tháng 9 năm 2014 của liên Bộ Tài nguyên và Môi trường – Bộ Tài chính Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 22/2012/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2012 của Chính phủ quy định về đấu giá quyền khai thác khoáng sản;

Sau khi xem xét Tờ trình số 3844/TTr-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 28/BC-KTNS ngày 07 tháng 11 năm 2015 của Ban kinh tế Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định mức thu phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên, cụ thể như sau:

1. Đối tượng áp dụng:

Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực khoáng sản thuộc thẩm quyền cấp phép của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên theo quy định tại khoản 2, Điều 11, Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC.

2. Mức thu phí:

a. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực đã có kết quả thăm dò:

Giá trị quyền khai thác khoáng sản theo giá khởi điểm	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 1 tỷ đồng trở xuống	2.000.000
Từ trên 1 tỷ đồng đến 5 tỷ đồng	4.000.000
Từ trên 5 tỷ đồng đến 10 tỷ đồng	6.000.000
Từ trên 10 tỷ đồng đến 50 tỷ đồng	8.000.000
Từ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng	10.000.000
Từ trên 100 tỷ đồng	12.000.000

b. Trường hợp đấu giá quyền khai thác khoáng sản ở khu vực chưa thăm dò khoáng sản:

Diện tích khu vực đấu giá	Mức thu (đồng/hồ sơ)
Từ 0,5 ha trở xuống	2.000.000
Từ trên 0,5 ha đến 2 ha	4.000.000
Từ trên 2 ha đến 5 ha	6.000.000
Từ trên 5 ha đến 10 ha	8.000.000
Từ trên 10 ha đến 50 ha	10.000.000
Từ trên 50 ha	12.000.000

c. Phí tham gia đấu giá quyền khai thác khoáng sản là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được quản lý, sử dụng như sau:

Cơ quan thu phí được trích để lại 50% trên tổng số phí thu được để trang trải chi phí phục vụ thu phí và chi cho tổ chức đấu giá quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Thông tư liên tịch số 54/2014/TTLT-BTNMT-BTC và các chế độ tài chính hiện hành; số còn lại (50%) cơ quan thu phí phải nộp vào ngân sách nhà nước.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 4. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XIII, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 10 tháng 11 năm 2015./.

Nơi nhận:

- Ủy ban TV Quốc hội;
- Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội;
- Bộ Tài chính; Bộ TN&MT;
- Cục KTVBQPPL-Bộ Tư pháp;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- ĐBQH, ĐB HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể thuộc tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, CV HĐND tỉnh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Giàng Thị Hoa
Giàng Thị Hoa